TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – VĨNH LONG** Số: 14/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Vĩnh Long, ngày 20 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 217/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1987;

Địa chỉ: ấp D, xã C, huyện M, tỉnh B (nay là xã H, tỉnh V).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoài N1, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp D, xã B, huyện G, tỉnh B (nay là xã G, tỉnh V).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Bích N với ông Nguyễn Hoài N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bích N với ông Nguyễn Hoài N1 có 01 con chung tên Nguyễn Tấn T, sinh ngày 18/11/2017. Bà N được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Tấn T cho đến khi đủ 18 tuổi. Ghi nhận bà N không yêu cầu ông N1 cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hoài N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Bích N với ông Nguyễn Hoài N1 khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích N tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012924 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà N được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành án khu vực 7 – Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký tên và đóng dấu)

Phạm Minh Thơ